TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 26-5-2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hùng Chương.

2. Bà Trần Thị Lệ Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trang Hoàng Mỹ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2017, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2017/QĐXX-ST ngày 26 tháng 4 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1967;
Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1966;
Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 02 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn H chung sống với nhau vào năm 1985, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2014 đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H chung sống với người phụ nữ khác, không lo cho gia đình còn đánh đập chị, chị và anh H ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị M và anh H có 02 con chung tên Nguyễn Thanh G, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1987 và Nguyễn Vủ L, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1995. Hiện các con đã trưởng thành tự lao động sinh sống được nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị M, anh H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị M, anh H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị M chung sống với nhau vào năm 1985, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng chung sống không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên gây gỗ nhau, vợ chồng ly thân từ tháng 01 năm 2017 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh đồng ý ly hôn với chị Trần Thị M.

Về con chung: Anh và chị M có 02 con chung tên Nguyễn Thanh G, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1987 và Nguyễn Vủ L, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1995. Hiện các con đã trưởng thành tự lao động sinh sống được nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị M trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh và chị M trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên Tòa trình bày:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử: Thẩm phán, thư ký thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H là đúng theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M, cho chị M được ly hôn với anh H. Về con chung đã trưởng thành tự lao động sinh sống được nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Về án phí chị M phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả xét hỏi tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn H chung sống với nhau từ năm 1985, nhưng trong thời gian chung sống cho đến khi ly thân chị M và anh H không có đăng ký kết hôn. Căn cứ vào Điểm a Khoản 3 Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000, chị M và anh H chung sống với nhau như vợ chồng trước ngày 03 tháng 01 năm 1987 nên hôn nhân của hai anh chị được xác định là hôn nhân thực tế được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị M và anh H chung sống với nhau vào năm 1985, sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H không lo làm ăn mà còn đánh đập chị M, vợ chồng anh chị ly thân từ năm 2015 đến nay. Nay xét thấy tình trạng vợ chồng giữa chị M và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M, cho chị M được ly hôn với anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn H có 02 con chung tên Nguyễn Thanh G, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1987 và Nguyễn Vủ L, sinh ngày 09 tháng10 năm 1995. Hiện em G và em L đã trưởng thành tự lao động sinh sống được, nên chị M và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị M phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị M đối với anh Nguyễn Văn H.

Chị Trần Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Em Nguyễn Thanh G, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1987 và em Nguyễn Vủ L, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1995 đã trưởng thành tự lao động sinh sống được, nên chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn H thống nhất không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn H trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Chị Trần Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0020641 ngày 13 tháng 02 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Chị M đã nộp xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị M có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi anh H cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Vân